

Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ

Lang Chánh, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Xóm D, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam.

+ Bị đơn: Anh Vi Văn Ch, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam N, Bộ Công an

Địa chỉ: Xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Th và anh Vi Văn Ch.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Th và anh Vi Văn Ch có 01 con chung là cháu Vi Lê Thanh N, sinh ngày 02/5/2013. Chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vi Lê Thanh N, chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vi Văn Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Lê Thị Th và anh Vi Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm chị Th đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo biên lai số: AA/2021/0015670 ngày 05/5/2022, chị Th được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh